



Tiêu điểm trong ấn phẩm:

1. Quản lý thuế

- Quyết định công bố danh mục báo cáo định kỳ trong lĩnh vực thuế thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài chính
- Kê khai, nộp thuế Giá trị gia tăng và thuế Thu nhập cá nhân của các đơn vị phụ thuộc khác địa bàn với trụ sở chính

2. Thuế Thu nhập doanh nghiệp

- Chi phí khấu hao tài sản cố định cho, biếu, tặng hoặc bồi thường
- Thuế Thu nhập doanh nghiệp đối với khoản tiền lương chủ công ty TNHH một thành viên
- Chi phí hỗ trợ điều trị không nằm trong danh mục do bảo hiểm y tế chi trả cho nhân viên bị tai nạn lao động
- Khoản chi phí hỗ trợ khách hàng lưu container tại cảng nước ngoài không có hóa đơn, chứng từ
- Giảm thuế Thu nhập doanh nghiệp theo Nghị định số 92/2021/NĐ-CP đối với doanh nghiệp mới thành lập năm 2019
- Thực hiện hoạt động kinh doanh chưa đăng ký trong Giấy chứng nhận đầu tư

3. Thuế Giá trị gia tăng

- Lập hóa đơn điện tử cho hàng hóa chuyển khẩu không chịu thuế Giá trị gia tăng
- Kê khai thuế đối với hóa đơn trả hàng, hóa đơn điều chỉnh, hóa đơn thay thế
- Thuế Giá trị gia tăng đầu vào của hàng hóa nhập khẩu theo hình thức phi mậu dịch
- Hóa đơn cho dịch vụ cung cấp suất ăn công nghiệp
- Khấu trừ, hoàn thuế Giá trị gia tăng của nguyên liệu nhập khẩu tại chỗ
- Thuế suất Giá trị gia tăng cho công ty thực hiện gia công thiết bị dây điện
- Hóa đơn đối với hàng hóa cho mượn sử dụng thử sau đó hoàn trả lại
- Lập hóa đơn đối với các khoản hỗ trợ bằng tiền
- Xử lý hóa đơn sai sót của văn phòng bán vé thuộc hãng hàng không
- Hướng dẫn về kê khai, nộp thuế Giá trị gia tăng đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản
- Dịch vụ lập báo cáo quản trị cho doanh nghiệp nước ngoài có thể được xem là dịch vụ xuất khẩu
- Thuế suất thuế Tiêu thụ đặc biệt xe ô tô điện
- Thuế Tiêu thụ đặc biệt đối với máy bay huấn luyện nhập khẩu

4. Thuế Thu nhập cá nhân

- Thuế Thu nhập cá nhân của cá nhân nước ngoài đối với thu nhập từ hợp đồng cung cấp dịch vụ tư vấn cho công ty Việt Nam
- Kê khai và nộp thuế thay hộ cá nhân kinh doanh
- Xác định thu nhập chịu thuế Thu nhập cá nhân đối với khoản thưởng cho cá nhân thay cho tập thể

5. Thuế Nhà thầu nước ngoài

- Thuế Nhà thầu nước ngoài đối với thu nhập từ dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên Facebook
- Thuế Nhà thầu nước ngoài đối với phí thành viên đóng cho tổ chức nước ngoài
- Thuế Nhà thầu nước ngoài đối với thu nhập từ chuyển nhượng cổ phần

6. Thương mại & Hải quan

- Chương trình thí điểm hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp tự nguyện tuân thủ pháp luật hải quan
- Hồ sơ xin miễn thuế hàng tái nhập phải nộp đơn theo mẫu
- Hoàn thuế Giá trị gia tăng nộp thừa
- Chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa theo Hiệp định RCEP
- Miễn thuế nhập khẩu hàng hóa nhập khẩu tạo tài sản cố định của dự án ưu đãi đầu tư và chuyển nhượng hàng hóa nhập khẩu miễn thuế
- Chính sách thuế đối với hàng hóa thuế, mượn của Doanh nghiệp chế xuất



Quản lý thuế



VĂN BẢN MỚI

Quyết định công bố danh mục báo cáo định kỳ trong lĩnh vực thuế thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài chính

Ngày 15/07/2022, Bộ Tài chính đã ban hành Quyết định số 1421/QĐ-BTC công bố danh mục báo cáo định kỳ trong lĩnh vực thuế, cụ thể như sau:

1. Chế độ báo cáo mới ban hành

Báo cáo tình hình sử dụng biên lai thu phí, lệ phí (đối với biên lai điện tử).

2. Chế độ báo cáo thay thế

Bao gồm:

- Báo cáo tình hình sử dụng hóa đơn (đối với hóa đơn đặt in đã mua của cơ quan thuế);
- Báo cáo tình hình sử dụng biên lai thu phí, lệ phí (đối với biên lai giấy);
- Bảng tổng hợp dữ liệu tem điện tử gửi cơ quan thuế; và
- Bảng tổng hợp dữ liệu hóa đơn điện tử gửi cơ quan thuế.

3. Chế độ báo cáo bị bãi bỏ

- Báo cáo nhận in/ cung cấp phần mềm tự in hóa đơn;
- Báo cáo nhận in/ cung cấp phần mềm tự in biên lai/ cung cấp giải pháp biên lai điện tử; và
- Bảng kê thanh toán biên lai (mẫu số CTT 25/AC).

(Quyết định số 1421/QĐ-BTC ngày 15/07/2022 ban hành bởi Bộ Tài chính)



Liên hệ

Website: deloitte.com/vn

Email: deloittevietnam@deloitte.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường



Quản lý thuế



VĂN BẢN HƯỚNG DẪN

Kê khai, nộp thuế Giá trị gia tăng và thuế Thu nhập cá nhân của các đơn vị phụ thuộc khác địa bàn với trụ sở chính

1. Về kê khai, nộp thuế Giá trị gia tăng (“GTGT”):

- Trường hợp đơn vị phụ thuộc (các chi nhánh) của doanh nghiệp trực tiếp kinh doanh, không theo dõi hạch toán đầy đủ thuế GTGT đầu ra, đầu vào thì trụ sở chính thực hiện khai, tính và nộp hồ sơ khai thuế GTGT của doanh nghiệp và các chi nhánh khác tỉnh cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp trụ sở chính theo quy định tại khoản 2, Điều 11, Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2022 và không thuộc trường hợp phân bổ số thuế GTGT phải nộp cho từng tỉnh nơi có hoạt động kinh doanh theo quy định tại Điều 13, Thông tư số 80/2021/TT-BTC.
- Trường hợp đơn vị phụ thuộc (các chi nhánh) của doanh nghiệp trực tiếp kinh doanh, sử dụng hóa đơn do trụ sở chính đăng ký với cơ quan thuế quản lý chi nhánh, theo dõi hạch toán đầy đủ thuế GTGT đầu ra, đầu vào thì chi nhánh kê khai, nộp thuế GTGT cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp chi nhánh theo quy định tại khoản 4, Điều 13, Thông tư số 80/2021/TT-BTC.

2. Về kê khai, nộp thuế Thu nhập cá nhân (“TNCN”)

- Doanh nghiệp thực hiện chi trả tiền lương, tiền công cho người lao động làm việc tại các chi nhánh phụ thuộc khác tỉnh, thực hiện khấu trừ thuế TNCN đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công theo quy định và nộp hồ sơ khai thuế theo mẫu số 05/KK-TNCN, phụ lục bảng xác định số thuế TNCN phải nộp cho các địa phương được hưởng nguồn thu theo mẫu số 05-1/PBT-KK-TNCN (ban hành kèm theo Phụ lục II Thông tư số 80/2021/TT-BTC) cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp trụ sở chính.

- Đồng thời, doanh nghiệp nộp số thuế TNCN vào ngân sách nhà nước cho từng tỉnh nơi người lao động làm việc theo quy định tại khoản 4, Điều 12, Thông tư số 80/2021/TT-BTC.
- Số thuế TNCN xác định cho từng tỉnh theo tháng hoặc quý tương ứng với kỳ kê khai thuế TNCN của đơn vị và không xác định lại khi quyết toán thuế TNCN.

(Công văn số 34790/CTHN-TTHT ngày 18/07/2022 ban hành bởi Cục thuế TP. Hà Nội)

Liên hệ

Website: deloitte.com/vn

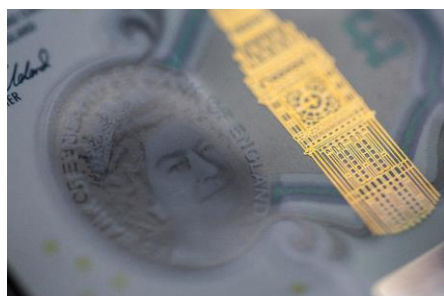
Email: deloittevietnam@deloitte.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường





Thuế Thu nhập doanh nghiệp



VĂN BẢN HƯỚNG DẪN

Chi phí khấu hao tài sản cố định cho, biếu, tặng hoặc bồi thường

Tài sản công ty nhận được từ cho, biếu tặng, bồi thường được xác định là tài sản cố định (“TSCĐ”) nếu đáp ứng các tiêu chuẩn theo hướng dẫn tại Thông tư số 45/2013/TT-BTC. Công ty có trách nhiệm trích khấu hao TSCĐ theo quy định.

Trường hợp các TSCĐ nhận được từ cho, biếu tặng, bồi thường không có đủ giấy tờ chứng minh thuộc quyền sở hữu của công ty thì chi phí khấu hao TSCĐ này không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế Thu nhập doanh nghiệp (“TNDN”).

(Công văn số 36818/CTHN-TTHT ngày 28/07/2022 ban hành bởi Cục thuế TP. Hà Nội)

Thuế Thu nhập doanh nghiệp đối với khoản tiền lương chủ công ty TNHH một thành viên

Khoản chi phí tiền lương cho chủ công ty TNHH một thành viên do tổ chức làm chủ sở hữu; tiền thù lao trả cho thành viên của hội đồng thành viên, hội đồng quản trị được xem là chi phí được trừ khi tính thuế TNDN nếu thỏa mãn đồng thời các điều kiện sau:

- Những cá nhân này có tham gia trực tiếp điều hành sản xuất, kinh doanh; và
- Khoản chi trả được ghi cụ thể điều kiện hưởng và mức hưởng tại một trong các hồ sơ: hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể, quy chế tài chính của công ty, quy chế thưởng do Chủ tịch hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Giám đốc theo quy chế tài chính của công ty.

(Công văn số 4300/CTDAN-TTHT ngày 29/07/2022 ban hành bởi Cục thuế TP. Đà Nẵng)

Chi phí hỗ trợ điều trị không nằm trong danh mục do bảo hiểm y tế chi trả cho nhân viên bị tai nạn lao động

Trường hợp công ty phát sinh khoản chi hỗ trợ điều trị cho người lao động bị tai nạn lao động mà những chi phí này không nằm trong danh mục do bảo hiểm y tế chi trả, các chi phí này cần thỏa mãn đồng thời các điều kiện sau để được xem là chi phí được trừ khi tính thuế TNDN:

- Có đầy đủ đủ hóa đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật; và
- Tổng các khoản chi mang tính chất phúc lợi, chi trực tiếp cho người lao động không vượt quá 01 tháng lương bình quân thực tế thực hiện trong năm tính thuế của doanh nghiệp.

(Công văn số 7263/CTHDU-TTHT ngày 27/07/2022 ban hành bởi Cục thuế tỉnh Hải Dương)



Liên hệ

Website: deloitte.com/vn

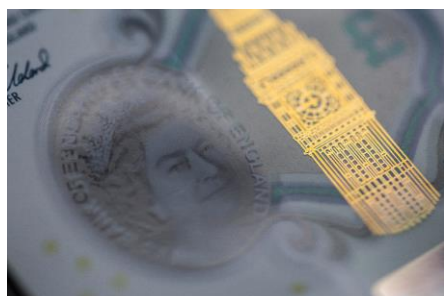
Email: deloittevietnam@deloitte.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường





Thuế Thu nhập doanh nghiệp



VĂN BẢN HƯỚNG DẪN

Khoản chi phí hỗ trợ khách hàng lưu container tại cảng nước ngoài không có hóa đơn, chứng từ

Trường hợp công ty thực hiện hỗ trợ cho khách hàng chi phí lưu container tại cảng nước ngoài để chờ kiểm tra hàng hóa do công ty và khách hàng tự thỏa thuận (không thể hiện trong hợp đồng và phụ lục hợp đồng), không có hóa đơn, chứng từ thì không được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN theo quy định tại khoản 1, Điều 4, Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/06/2015 của Bộ Tài chính.

(Công văn số 881/CTVLO-TTHT ngày 26/07/2022 ban hành bởi Cục thuế tỉnh Vĩnh Long)

Giảm thuế Thu nhập doanh nghiệp theo Nghị định số 92/2021/NĐ-CP đối với doanh nghiệp mới thành lập năm 2019

Trường hợp doanh nghiệp có hoạt động trong năm 2019 không phát sinh doanh thu thì không thuộc đối tượng được giảm thuế thu nhập doanh nghiệp theo Nghị quyết số 406/NQ-UBTVQH15 và Nghị định số 92/2021/NĐ-CP.

Trường hợp doanh nghiệp thành lập năm 2019 có thời gian hoạt động ngắn hơn 03 tháng có phát sinh doanh thu thì doanh thu của kỳ tính thuế năm 2019 được xác định bằng doanh thu thực tế trong kỳ tính thuế chia (:) cho số tháng doanh nghiệp thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh trong kỳ tính thuế nhân (x) với 12 tháng. Thời gian doanh nghiệp mới thành lập trong tháng thì thời gian hoạt động được tính đủ tháng.

(Công văn số 2594/TCT-CS ngày 21/07/2022 ban hành bởi Tổng cục Thuế)

Thực hiện hoạt động kinh doanh chưa đăng ký trong Giấy chứng nhận đầu tư

Trường hợp công ty là doanh nghiệp 100% vốn đầu tư nước ngoài (không phải doanh nghiệp chế xuất), công ty chưa đăng ký thực hiện quyền nhập khẩu, xuất khẩu, phân phối bán lẻ, phân phối bán buôn không thành lập cơ sở bán lẻ trên Giấy chứng nhận đầu tư nhưng trong quá trình kinh doanh có phát sinh việc mua, bán hàng hóa (cùng loại với hàng hóa công ty đang sản xuất) để cung cấp cho khách hàng do năng lực sản xuất không đáp ứng thì công ty được phép thực hiện mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, cung ứng hàng hóa, dịch vụ mà pháp luật không cấm.

(Công văn số 2306/CTBNI-TTHT ngày 01/08/2022 ban hành bởi Cục thuế tỉnh Bắc Ninh)



Liên hệ

Website: deloitte.com/vn

Email: deloittevietnam@deloitte.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường





Thuế Giá trị gia tăng

VĂN BẢN HƯỚNG DẪN

Lập hóa đơn điện tử cho hàng hóa chuyển khẩu không chịu thuế Giá trị gia tăng

Trường hợp công ty kinh doanh hàng hóa chuyển khẩu thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT thì trên hóa đơn GTGT tại chỉ tiêu “thuế suất” công ty thể hiện là “KCT” theo hướng dẫn tại Quyết định số 1450/QĐ-TCT ngày 07/10/2021 của Tổng cục Thuế.

Trường hợp công ty cung cấp hàng hóa có nhiều chủng loại khác nhau thì tên hàng hóa thể hiện chi tiết đến từng chủng loại theo quy định tại Nghị định số 123/2020/NĐ-CP.

(Công văn số 39060/CTHN-TTHT ngày 09/08/2022 ban hành bởi Cục thuế TP. Hà Nội)

Kê khai thuế đối với hóa đơn trả hàng, hóa đơn điều chỉnh, hóa đơn thay thế

Trường hợp công ty có lập hóa đơn trả lại hàng, hóa đơn điều chỉnh, hóa đơn thay thế theo quy định tại Nghị định số 123/2020/NĐ-CP thì công ty thực hiện kê khai thuế GTGT đối với các hóa đơn trên như sau:

- Đối với hóa đơn trả lại hàng: công ty thực hiện kê khai tại kỳ phát sinh lập hóa đơn trả lại hàng.
- Đối với hóa đơn điều chỉnh, thay thế: công ty thực hiện kê khai bổ sung, điều chỉnh tại kỳ tính thuế có sai sót theo quy định tại Điều 47, Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/06/2019 và khoản 4, Điều 7, Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020.

(Công văn số 28218/CTHN-TTHT ngày 16/06/2022 ban hành bởi Cục thuế TP. Hà Nội)

Thuế Giá trị gia tăng đầu vào của hàng hóa nhập khẩu theo hình thức phi mậu dịch

Trường hợp công ty có hoạt động nhập khẩu hàng hóa theo hình thức phi mậu dịch để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh hàng hóa dịch vụ chịu thuế GTGT thì được khấu trừ số thuế GTGT đầu vào đã nộp ở khâu nhập khẩu của hàng hóa nói trên nếu đáp ứng điều kiện sau:

- Có hóa đơn GTGT hợp pháp của hàng hóa, dịch vụ mua vào hoặc chứng từ nộp thuế GTGT khâu nhập khẩu; và
- Có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt đối với hàng hóa nhập khẩu từ 20 triệu đồng trở lên.

(Công văn số 12802/CTBDU-TTHT ngày 08/08/2022 ban hành bởi Cục thuế tỉnh Bình Dương)

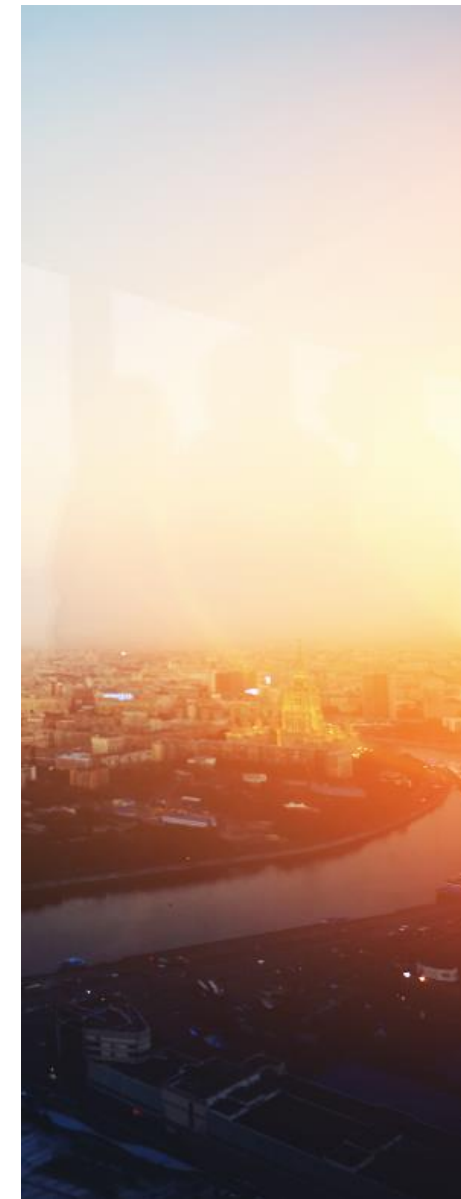


Liên hệ

Website: deloitte.com/vn

Email: deloittevietnam@deloitte.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường



VĂN BẢN HƯỚNG DẪN

Hóa đơn cho dịch vụ cung cấp suất ăn công nghiệp

Trường hợp đơn vị cung cấp suất ăn công nghiệp có thu tiền trước hoặc trong khi cung cấp suất ăn thì thời điểm lập hóa đơn là thời điểm thu tiền.

Dịch vụ cung cấp suất ăn không thuộc các trường hợp dịch vụ đặc thù được bán theo kỳ nhất định nên hóa đơn phải được lập vào cuối mỗi ngày.

(Công văn số 939/CTVLO-TTHT ngày 05/08/2022 ban hành bởi Cục thuế tỉnh Vĩnh Long)

Khấu trừ, hoàn thuế Giá trị gia tăng của nguyên liệu nhập khẩu tại chỗ

Trường hợp công ty nhập khẩu (bao gồm nhập khẩu tại chỗ) nguyên liệu để sản xuất hàng xuất khẩu, đã mở tờ khai hải quan và nộp thuế GTGT khâu nhập khẩu theo quy định thì số thuế GTGT đầu vào đã nộp tại khâu nhập khẩu được khấu trừ/hoàn thuế GTGT nếu hoạt động xuất khẩu (bao gồm xuất khẩu tại chỗ), hàng hóa xuất khẩu của công ty đáp ứng đủ điều kiện, thủ tục theo quy định.

(Công văn số 7573/CTHĐU-TTHT ngày 04/08/2022 ban hành bởi Cục thuế tỉnh Hải Dương)

Thuế suất Giá trị gia tăng cho công ty thực hiện gia công thiết bị dây điện

Trường hợp công ty thực hiện gia công thiết bị dây điện các loại thì sản phẩm gia công này không thuộc đối tượng giảm thuế suất thuế GTGT từ ngày 01/02/2022 đến hết ngày 31/12/2022 theo Nghị định số 15/2022/NĐ-CP; công ty áp dụng thuế suất thuế GTGT là 10%.

(Công văn số 7602/CTHĐU-TTHT ngày 05/08/2022 ban hành bởi Cục thuế tỉnh Hải Dương)

Hóa đơn đối với hàng hóa cho mượn sử dụng thử sau đó hoàn trả lại

Trường hợp công ty xuất hàng hóa cho khách hàng mượn để sử dụng thử sau đó hoàn trả lại thì:

- **Khi cho mượn:** công ty phải lập hóa đơn và ghi đầy đủ nội dung trên hóa đơn theo quy định; và
- **Khi trả lại hàng đi mượn:** bên đi mượn có nghĩa vụ xuất hóa đơn trả lại. Các bên có nghĩa vụ kê khai, nộp thuế GTGT và hạch toán theo quy định.

(Công văn số 7535/CTHĐU-TTHT ngày 04/08/2022 ban hành bởi Cục thuế tỉnh Hải Dương)



Thuế Gián thu



Liên hệ

Website: deloitte.com/vn

Email: deloittevietnam@deloitte.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

VĂN BẢN HƯỚNG DẪN

Lập hóa đơn đối với các khoản hỗ trợ bằng tiền

Trường hợp công ty nhận tiền của đối tác để thực hiện dịch vụ cho đối tác (như hỗ trợ vận chuyển, hỗ trợ trưng bày, hỗ trợ sản phẩm mới, hỗ trợ quỹ khuyến mại và marketing, thưởng doanh số,...) thì phải kê khai, nộp thuế GTGT theo quy định.

Trường hợp các dịch vụ này đang áp dụng mức thuế suất thuế GTGT 10% và không thuộc Phụ lục I, II, III ban hành kèm theo Nghị định số 15/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ thì được áp dụng mức thuế suất thuế GTGT 8% từ ngày 01/02/2022 đến hết ngày 31/12/2022.

(Công văn số 35196/CTHN-TTHT ngày 19/07/2022 ban hành bởi Cục thuế TP. Hà Nội)

Xử lý hóa đơn sai sót của văn phòng bán vé thuộc hãng hàng không

Trường hợp văn phòng bán vé của hãng hàng không sử dụng hóa đơn điện tử theo Nghị định số 123/2020/NĐ-CP có phát sinh hoàn chứng từ vận chuyển hàng không cho khách hàng thì hóa đơn hoàn chứng từ vận chuyển hàng không được coi là hóa đơn điều chỉnh mà không cần có thông tin “Điều chỉnh tăng/giảm cho hóa đơn mẫu số... ký hiệu... ngày... tháng... năm” theo quy định tại điểm c, khoản 2, Điều 19, Nghị định số 123/2020/NĐ-CP.

Trường hợp văn phòng bán vé phát hiện hóa đơn điện tử đã lập theo Nghị định số 123/2020/NĐ-CP có sai sót, đã xử lý theo hình thức thay thế, sau đó lại phát hiện hóa đơn tiếp tục có sai sót thì các lần xử lý tiếp theo, công ty sẽ thực hiện theo hình thức đã áp dụng khi xử lý sai sót lần đầu.

Riêng đối với nội dung về giá trị trên hóa đơn có sai sót thì văn phòng bán vé thực hiện lập hóa đơn điều chỉnh theo quy định.

(Công văn số 37371/CTHN-TTHT ngày 01/08/2022 ban hành bởi Cục thuế TP. Hà Nội)

Hướng dẫn về kê khai, nộp thuế Giá trị gia tăng đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản

Công ty thực hiện kê khai thuế GTGT theo mẫu số 01/GTGT đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản của dự án đầu tư cơ sở hạ tầng, nhà để chuyển nhượng cho cơ quan thuế nơi có hoạt động chuyển nhượng bất động sản thì không phải tổng hợp vào tờ khai mẫu số 01/GTGT của trụ sở chính.

Trường hợp công ty kê khai thuế GTGT đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản này trên tờ khai mẫu số 01/GTGT của trụ sở chính tại cục thuế nơi đóng trụ sở chính thì phải thực hiện các bước như sau:

- Kết chuyển số dư thuế GTGT đầu vào tập hợp cho dự án đầu tư cơ sở hạ tầng, nhà để chuyển nhượng chưa khấu trừ hết tại trụ sở chính sang số dư đầu kỳ trên tờ khai mẫu số 01/GTGT tại cục thuế địa phương có hoạt động chuyển nhượng bất động sản; và
- Thực hiện kê khai bổ sung tờ khai số 01/GTGT tại trụ sở chính theo quy định tại khoản 4, Điều 7 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP.

(Công văn số 1843/CTHPPH-TTHT ngày 07/07/2022 ban hành bởi Cục thuế TP. Hải Phòng)



Thuế Gián thu



Liên hệ

Website: deloitte.com/vn

Email: deloittevietnam@deloitte.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường



Thuế Gián thu



VĂN BẢN HƯỚNG DẪN

Dịch vụ lập báo cáo quản trị cho doanh nghiệp nước ngoài có thể được xem là dịch vụ xuất khẩu

Trường hợp dịch vụ lập báo cáo quản trị do công ty cung ứng trực tiếp cho doanh nghiệp ở nước ngoài và tiêu dùng ở ngoài Việt Nam, nếu đáp ứng các điều kiện quy định (có hợp đồng cung ứng dịch vụ với tổ chức nước ngoài và chứng từ thanh toán tiền dịch vụ xuất khẩu qua ngân hàng) thì thuộc trường hợp áp dụng thuế suất thuế GTGT 0%.

(Công văn số 34786/CTHN-TTHT ngày 18/07/2022 ban hành bởi Cục thuế TP. Hà Nội)

Thuế suất thuế Tiêu thụ đặc biệt xe ô tô điện

Trường hợp công ty nhập khẩu xe ô tô điện chạy bằng pin loại chở người từ 9 chỗ trở xuống thì kể từ ngày 01/03/2022 đến hết ngày 28/02/2027 được áp dụng thuế suất Tiêu thụ đặc biệt (“TTĐB”) là 3%.

Công ty cần căn cứ hàng hóa thực tế nhập khẩu và thời điểm đăng ký tờ khai hàng hóa nhập khẩu để áp dụng chính sách thuế TTĐB theo quy định.

(Công văn số 1029/TCHQ-TXNK ngày 28/03/2022 ban hành bởi Tổng cục Hải quan)

Thuế Tiêu thụ đặc biệt đối với máy bay huấn luyện nhập khẩu

Trường hợp công ty nhập khẩu máy bay phục vụ cho mục đích huấn luyện không đáp ứng quy định về đối tượng không chịu thuế TTĐB thì phải kê khai, nộp đủ thuế TTĐB theo quy định.

(Công văn số 2428/TCHQ-TXNK ngày 21/06/2022 ban hành bởi Tổng Cục Hải quan)

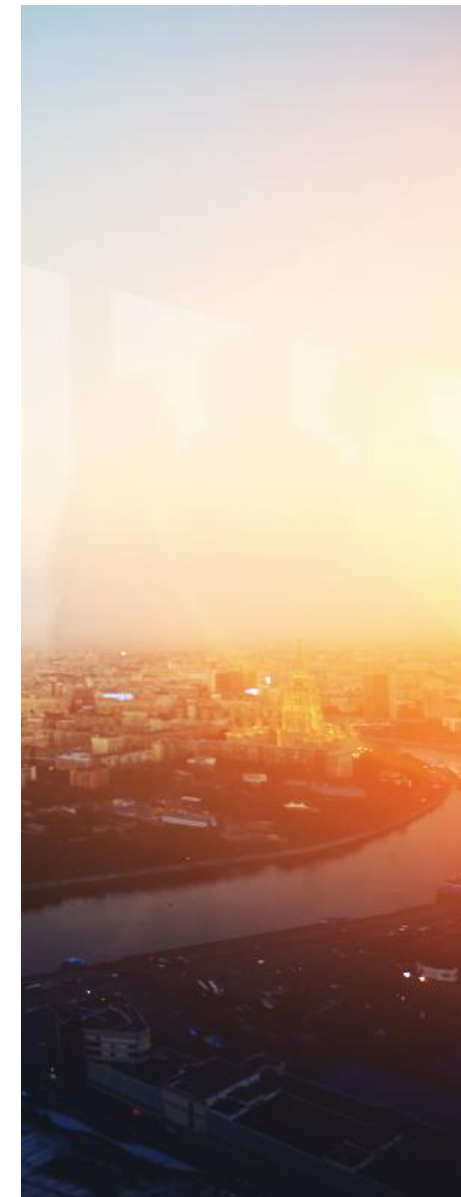


Liên hệ

Website: deloitte.com/vn

Email: deloittevietnam@deloitte.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường





Thuế Thu nhập cá nhân



VĂN BẢN HƯỚNG DẪN

Thuế Thu nhập cá nhân của cá nhân nước ngoài đối với thu nhập từ hợp đồng cung cấp dịch vụ tư vấn cho công ty Việt Nam

- Nếu cá nhân nước ngoài là thương nhân thì xác định là cá nhân kinh doanh. Thu nhập từ hợp đồng cung cấp dịch vụ tư vấn của cá nhân chịu thuế theo quy định đối với nhà thầu gồm thuế GTGT và thuế TNCN đối với thu nhập từ kinh doanh. Công ty Việt Nam có trách nhiệm khai thuế và nộp thuế thay theo Mẫu tờ khai số 01/CNKD ban hành tại Thông tư số 40/2021/TT-BTC ngày 01/06/2021 của Bộ Tài chính.
- Nếu cá nhân nước ngoài không là thương nhân thì không xác định là cá nhân kinh doanh. Thu nhập từ hợp đồng cung cấp dịch vụ tư vấn của cá nhân là hoạt động cung cấp dịch vụ chỉ chịu thuế TNCN đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công. Công ty Việt Nam có trách nhiệm khấu trừ thuế TNCN theo thuế suất 10% nếu là cá nhân cư trú, hoặc 20% nếu là cá nhân không cư trú, hoặc theo biểu thuế lũy tiến nếu là cá nhân cư trú và hợp đồng đáp ứng là hợp đồng lao động.

- Cá nhân nước ngoài là thương nhân phải có đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật nước ngoài hoặc các giấy tờ chứng minh là thương nhân được pháp luật nước ngoài công nhận. Các giấy tờ, tài liệu nước ngoài khi sử dụng ở Việt Nam phải được hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định tại Thông tư số 01/2021/TT-BNG ngày 20/03/2021 của Bộ Ngoại giao hướng dẫn về chứng nhận lãnh sự hợp pháp hóa lãnh sự.

(Công văn số 12715/CTBDU-TTHT ngày 04/08/2022 ban hành bởi Cục thuế tỉnh Bình Dương)

Kê khai và nộp thuế thay hộ cá nhân kinh doanh

Trường hợp tổ chức chi trả các khoản thường, hỗ trợ đạt doanh số, khuyến mại, chiết khấu thương mại, chiết khấu thanh toán, chi hỗ trợ bằng tiền hoặc không bằng tiền cho cá nhân là các hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán thì tổ chức có trách nhiệm khai thuế thay và nộp thuế thay cho cá nhân theo khoản 1, Điều 8, Thông tư số 40/2021/TT-BTC ngày 01/06/2021 của Bộ Tài chính. Việc khai thuế thay và nộp thuế thay cho cá nhân thực hiện theo khoản 1, Điều 16, Thông tư số 40/2021/TT-BTC ngày 01/06/2021 của Bộ Tài chính.

(Công văn số 12643/CTBDU-TTHT ngày 02/08/2022 ban hành bởi Cục thuế tỉnh Bình Dương)

Xác định thu nhập chịu thuế Thu nhập cá nhân đối với khoản thưởng cho cá nhân nhận thay cho tập thể

Trường hợp công ty thưởng cho tập thể mà không chỉ đích danh cho cá nhân nào (khoản thưởng này sẽ do tập thể sử dụng chung và cá nhân nhận thưởng chỉ là người được cử đại diện nhận thay cho tập thể) thì khoản thu nhập này không tính vào thu nhập chịu thuế TNCN của cá nhân nhận thay, công ty không phải thực hiện khấu trừ thuế TNCN đối với khoản chi thưởng này.

(Công văn số 35192/CTHN-TTHT ngày 19/07/2022 ban hành bởi Cục thuế TP. Hà Nội)



Liên hệ

Website: deloitte.com/vn

Email: deloittevietnam@deloitte.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường



Thuế nhà thầu nước ngoài



VĂN BẢN HƯỚNG DẪN

Thuế Nhà thầu nước ngoài đối với thu nhập từ dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên Facebook

Trường hợp nhà cung cấp ở nước ngoài đã thực hiện đăng ký thuế, khai thuế và nộp thuế tại Việt Nam theo quy định tại Điều 76, Điều 77, Điều 78, Điều 79, Thông tư số 80/2021/TT-BTC thì tổ chức mua dịch vụ của nhà cung cấp ở nước ngoài không phải thực hiện kê khai, khấu trừ và nộp thuế thay cho nhà cung cấp ở nước ngoài.

(Công văn số 36815/CTHN-TTHT ngày 28/07/2022 ban hành bởi Cục thuế TP. Hà Nội)

Thuế Nhà thầu nước ngoài đối với phí thành viên đóng cho tổ chức nước ngoài

Trường hợp công ty tại Việt Nam tham gia Hội đồng năng lượng gió toàn cầu (GWEC) và đóng phí thành viên cho tổ chức GWEC Asia Ltd (trụ sở tại Singapore) thì nếu tổ chức nước ngoài có thu nhập phát sinh tại Việt Nam trên cơ sở hợp đồng, thỏa thuận, hoặc cam kết giữa nhà thầu nước ngoài (“NTNN”) với tổ chức Việt Nam thì thuộc đối tượng phải thực hiện nghĩa vụ thuế GTGT và thuế TNDN của NTNN theo Thông tư số 103/2014/TT-BTC.

(Công văn số 34794/CTHN-TTHT ngày 18/07/2022 ban hành bởi Cục thuế TP. Hà Nội)

Thuế Nhà thầu nước ngoài đối với thu nhập từ chuyển nhượng cổ phần

Trường hợp NTNN (là tổ chức nước ngoài, không có trụ sở tại Việt Nam, không hoạt động theo pháp luật Việt Nam) có thu nhập phát sinh tại Việt Nam trên cơ sở hợp đồng ký với công ty X ở Việt Nam để chuyển nhượng cổ phần tại công ty Y ở Việt Nam thì thuộc đối tượng chịu thuế NTNN.

Nếu NTNN không đáp ứng được một trong các điều kiện nêu tại Điều 8, Thông tư số 103/2014/TT-BTC thì bên Việt Nam có trách nhiệm nộp thay thuế cho NTNN, cụ thể việc tính thuế, kê khai thuế thực hiện như sau:

Trường hợp xác định là hoạt động chuyển nhượng vốn đầu tư thì:

- Thuế GTGT: hoạt động chuyển nhượng vốn thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT theo quy định tại điểm d, khoản 8, Điều 4, Thông tư số 219/2013/TT-BTC.
- Thuế TNDN: việc xác định thuế TNDN đối với hoạt động chuyển nhượng vốn của NTNN được thực hiện theo hướng dẫn Điều 14, Thông tư số 78/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi tại Điều 8, Thông tư số 96/2015/TT-BTC).

- Thời điểm phát sinh thu nhập từ chuyển nhượng vốn là thời điểm chuyển quyền sở hữu vốn.

Trường hợp xác định là hoạt động chuyển nhượng chứng khoán thì:

- Thuế GTGT: hoạt động chuyển nhượng chứng khoán thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT theo quy định tại điểm d, khoản 8, Điều 4, Thông tư số 219/2013/TT-BTC.
- Thuế TNDN: việc xác định thuế TNDN đối với hoạt động chuyển nhượng chứng khoán của NTNN thực hiện theo hướng dẫn tại Điều 4, Điều 13, Thông tư số 103/2014/TT-BTC.

(Công văn số 37372/CTHN-TTHT ngày 01/08/2022 ban hành bởi Cục thuế TP. Hà Nội)



Liên hệ

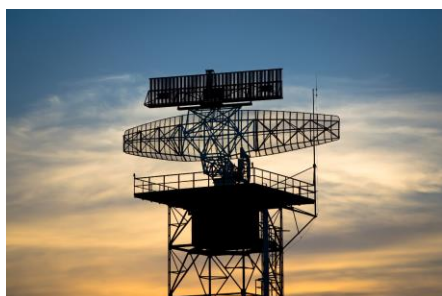
Website: deloitte.com/vn

Email: deloittevietnam@deloitte.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường



Thương mại & Hải quan



QUYẾT ĐỊNH CỦA TỔNG CỤC HẢI QUAN

Chương trình thí điểm hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp tự nguyện tuân thủ pháp luật hải quan

Ngày 15/07/2022, Tổng cục Hải quan ban hành Quyết định số 1399/QĐ-TCHQ nhằm mục đích:

- Tạo thuận lợi thương mại, giảm chi phí cho doanh nghiệp thông qua việc nâng cao mức độ tuân thủ pháp luật của doanh nghiệp, giảm tỷ lệ kiểm tra thực tế hàng hóa xuất nhập khẩu.
- Hỗ trợ doanh nghiệp hạn chế, khắc phục các vướng mắc, khó khăn trong thực hiện thủ tục hải quan, chủ động có biện pháp phòng, tránh vi phạm pháp luật hải quan, nâng cao tính tự tuân thủ pháp luật của doanh nghiệp.
- Thiết lập mối quan hệ đối tác tin cậy giữa cơ quan hải quan và doanh nghiệp trong hoạt động xuất nhập khẩu, quá cảnh làm cơ sở tạo thuận lợi thương mại, nâng cao sức cạnh tranh của doanh nghiệp.

Chương trình này sẽ được thực hiện theo 2 giai đoạn:

- **Giai đoạn thí điểm:** thực hiện trong thời gian 2 năm kể từ khi ban hành, kết thúc giai đoạn thí điểm sẽ tổng kết thí điểm để đo lường, đánh giá và sửa đổi, bổ sung chương trình để phù hợp với yêu cầu thực tế.
- **Giai đoạn triển khai chính thức:** triển khai sau khi kết thúc giai đoạn thí điểm, tổ chức sơ kết 1 năm/1 lần, sau 5 năm chương trình tổ chức tổng kết đo lường, đánh giá kết quả việc thực hiện các mục tiêu chương trình và phương hướng triển khai trong giai đoạn tiếp theo.

Hoạt động hướng dẫn, hỗ trợ cho doanh nghiệp thành viên chương trình có thể được thực hiện bằng điện thoại, thư điện tử hoặc bằng văn bản tùy yêu cầu của doanh nghiệp và tính chất vụ việc. Ngoài ra, việc thực hiện có thể được triển khai dưới các hình thức: ký kết biên bản ghi nhớ với doanh nghiệp đăng ký tham gia chương trình, tổ chức các chương trình quan hệ đối tác, chương trình phối hợp với các hiệp hội doanh nghiệp, các cơ quan chức năng, hội nghị, hội thảo, chương trình tập huấn, đào tạo để doanh nghiệp chủ động nâng cao tuân thủ pháp luật, phòng tránh các nguy cơ, rủi ro về vi phạm pháp luật hải quan.

Điều kiện tham gia:

- Doanh nghiệp thực hiện đầy đủ việc cập nhật thông tin theo quy định Thông tư 81/2019/TT-BTC ngày 15/11/2019 và được cơ quan hải quan xác minh, cập nhật trên hệ thống thông tin nghiệp vụ hải quan.
- Doanh nghiệp có hoạt động xuất nhập khẩu trên 365 ngày và được cơ quan hải quan đánh giá cần khuyến khích nâng cao mức độ tuân thủ.
- Doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp được cơ quan hải quan gửi văn bản mời tham gia chương trình và tự nguyện đăng ký tham gia chương trình.

Đại diện cơ quan hải quan sẽ thực hiện các thủ tục ký kết biên bản ghi nhớ, công bố, thu hồi tư cách thành viên đối với doanh nghiệp tham gia chương trình.

(Quyết định số 1399/QĐ-TCHQ ngày 15/07/2022 ban hành bởi Tổng cục Hải quan)



Liên hệ

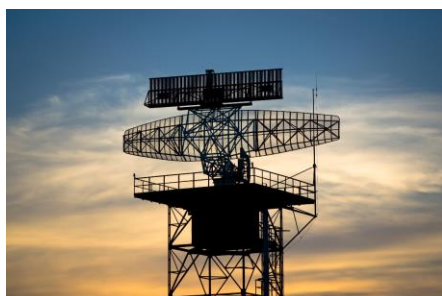
Website: deloitte.com/vn

Email: deloittevietnam@deloitte.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường



Thương mại & Hải quan



VĂN BẢN HƯỚNG DẪN

Hồ sơ xin miễn thuế hàng tái nhập phải nộp đơn theo mẫu

Theo quy định tại khoản 5, Điều 1, Thông tư số 39/2018/TT-BTC, đối với hàng xuất khẩu bị trả lại, hồ sơ xét miễn thuế nhập khẩu phải có công văn đề nghị không thu thuế theo các chỉ tiêu thông tin quy định tại mẫu số 02 Phụ lục IIa (nếu nộp trực tuyến) hoặc mẫu số 05/CVĐNKTT/TXNK Phụ lục VI (nếu nộp hồ sơ giấy).

Đồng thời, trên công văn phải nêu rõ số tờ khai hải quan tái nhập, số tờ khai xuất khẩu, số hợp đồng, số chứng từ thanh toán (nếu có), cam kết của doanh nghiệp về việc hàng tái nhập chưa qua sử dụng, gia công, chế biến ở nước ngoài.

Theo đó, trường hợp doanh nghiệp nộp thiếu công văn đề nghị không thu thuế tại thời điểm làm thủ tục tái nhập hàng xuất khẩu thì không đáp ứng điều kiện được miễn thuế nhập khẩu.

(Công văn số 2983/TCHQ-TXNK ngày 21/07/2022 ban hành bởi Tổng cục Hải quan)

Hoàn thuế Giá trị gia tăng nộp thừa

Trường hợp doanh nghiệp yêu cầu hoàn thuế GTGT nộp thừa của năm trước, thì trước khi cơ quan hải quan ban hành quyết định hoàn thuế, cơ quan hải quan cần thu thập thông tin từ cơ quan thuế địa phương để xác định:

- Người nộp thuế trong thời hạn 12 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ hoàn thuế GTGT nộp thừa có hành vi vi phạm pháp luật về hải quan, pháp luật về thuế, pháp luật khác có liên quan đang bị cơ quan có thẩm quyền khởi tố vụ án hình sự;
- Người nộp thuế là công ty thành viên trong cùng một tập đoàn nhưng tập đoàn đang bị khởi tố vụ án hình sự hoặc đơn vị thành viên khác trong cùng một tập đoàn đang bị khởi tố vụ án hình sự;
- Người nộp thuế có số tiền thuế GTGT đề nghị hoàn từ 500 triệu đồng trở lên;
- Người nộp thuế không giải trình được những mâu thuẫn trong hồ sơ đề nghị hoàn tiền thuế GTGT nộp thừa;
- Các trường hợp nghi ngờ khác trong quá trình xử lý hồ sơ hoàn thuế GTGT nộp thừa của người nộp thuế.

Cơ quan hải quan phải theo dõi, đôn đốc phối hợp với cơ quan thuế. Ngay sau khi nhận được ý kiến của cơ quan thuế, căn cứ văn bản quy phạm pháp luật, hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT nộp thừa của người nộp thuế, cơ quan hải quan có văn bản phản hồi cho người nộp thuế.

Đối với các trường hợp hoàn tiền thuế GTGT nộp thừa của năm trước nhưng cơ quan hải quan có đủ cơ sở xác định doanh nghiệp chưa kê khai khấu trừ hoặc hoàn thuế tại cơ quan thuế thì cơ quan hải quan không cần thu thập thêm thông tin từ cơ quan thuế địa phương.

(Công văn 2999/TCHQ-TXNK ngày 22/07/2022 ban hành bởi Tổng cục Hải quan)



Liên hệ

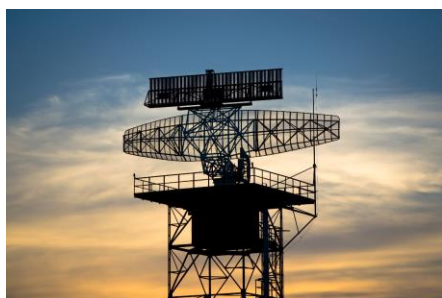
Website: deloitte.com/vn

Email: deloittevietnam@deloitte.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường



Thương mại & Hải quan



VĂN BẢN HƯỚNG DẪN

Chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa theo Hiệp định RCEP

Hiện nay, Bộ Tài chính đang trình Chính phủ ban hành Nghị định về Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định RCEP giai đoạn 2022-2027. Sau khi Nghị định ban hành, Tổng cục Hải quan sẽ hướng dẫn thực hiện theo quy định.

Trường hợp doanh nghiệp khai sai biểu thuế nhập khẩu do chưa có Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định RCEP (dẫn đến làm tăng số thuế phải nộp) chưa đủ căn cứ để xử phạt theo quy định tại Luật Xử lý vi phạm hành chính và Nghị định số 128/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan.

(Công văn số 3103/TCHQ-GSQL ngày 28/07/2022 ban hành bởi Tổng cục Hải quan)

Miễn thuế nhập khẩu hàng hóa nhập khẩu tạo tài sản cố định của dự án ưu đãi đầu tư và chuyển nhượng hàng hóa nhập khẩu miễn thuế

Trường hợp dự án ưu đãi đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư được phép tiếp nhận hàng hóa đã được miễn thuế nhập khẩu từ tổ chức, cá nhân khác chuyển nhượng tại Việt Nam để tạo TSCĐ theo quy định phải đăng ký tờ khai hải quan mới đối với hàng hóa nhận chuyển nhượng, được miễn thuế nhập khẩu và tổ chức, cá nhân chuyển nhượng hàng hóa không phải nộp lại số thuế nhập khẩu đã được miễn.

Trường hợp chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án thuộc đối tượng ưu đãi đầu tư cho tổ chức, cá nhân khác, chủ dự án không phải nộp lại số tiền thuế nhập khẩu đã được miễn đối với hàng hóa chuyển nhượng theo dự án. Tổ chức, cá nhân nhận chuyển nhượng dự án phải đăng ký tờ khai hải quan mới đối với hàng hóa nhận chuyển nhượng, và được miễn thuế nhập khẩu nếu đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định.

(Công văn số 3271/TCHQ-TXNK ngày 08/08/2022 ban hành bởi Tổng cục Hải quan)

Chính sách thuế đối với hàng hóa thuê, mượn của doanh nghiệp chế xuất

Trường hợp doanh nghiệp nội địa thuê, mượn hàng hóa của doanh nghiệp chế xuất theo hợp đồng thuê, mượn để phục vụ sản xuất thì doanh nghiệp nội địa không thuộc trường hợp được miễn thuế nhập khẩu theo quy định tại điểm a, khoản 9, Điều 16, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13.

Doanh nghiệp nội địa phải kê khai nộp thuế nhập khẩu khi tạm nhập và không thuộc trường hợp được hoàn thuế nhập khẩu đã nộp khi tái xuất theo quy định tại điểm đ, khoản 1, Điều 19 Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13.

(Công văn số 3269/TCHQ-TXNK ngày 08/08/2022 ban hành bởi Tổng cục Hải quan)



Liên hệ

Website: deloitte.com/vn

Email: deloittevietnam@deloitte.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường





Liên hệ với chúng tôi



Thomas McClelland
Phó Tổng Giám đốc phụ trách
+84 28 7101 4333
tmccllland@deloitte.com



Bùi Ngọc Tuấn
Phó Tổng Giám đốc
+84 24 7105 0021
tbui@deloitte.com



Bùi Tuấn Minh
Phó Tổng Giám đốc
+84 24 7105 0022
mbui@deloitte.com



Phan Vũ Hoàng
Phó Tổng Giám đốc
+84 28 7101 4345
hoangphan@deloitte.com



Đinh Mai Hạnh
Phó Tổng Giám đốc
+84 24 7105 0050
handinh@deloitte.com



Tất Hồng Quân
Phó Tổng Giám đốc
+84 28 7101 4341
quantat@deloitte.com



Võ Hiệp Vân An
Phó Tổng Giám đốc
+84 28 7101 4444
avo@deloitte.com



Vũ Thu Nga
Phó Tổng Giám đốc
+84 24 7105 0023
ngavu@deloitte.com



Bob Fletcher
Giám đốc Dịch vụ Hải quan
+84 28 7101 4398
fletcherbob@deloitte.com

Văn phòng Hà Nội

Tầng 15, Tòa nhà Vinaconex,
34 Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội
Tel: +84 24 7105 0000

Fax: +84 24 6288 5678

www.deloitte.com/vn

Văn phòng TP. Hồ Chí Minh

Tầng 18, Tòa nhà Times Square,
57-69F Đồng Khởi, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
Tel: +84 28 7101 4555

Fax: +84 28 3910 0750

deloittevietnam@deloitte.com

Deloitte.



Tên Deloitte được dùng để chỉ một hoặc nhiều thành viên của Deloitte Touche Tohmatsu Limited (“DTTL” hay “Deloitte Toàn cầu”), và mạng lưới các hãng thành viên trên toàn cầu (gọi chung là Tổ chức Deloitte). DTTL và mỗi thành viên trực thuộc là một pháp nhân riêng biệt và độc lập về mặt pháp lý, không bị ràng buộc lẫn nhau đối với các bên thứ ba. DTTL và mỗi thành viên trực thuộc chỉ chịu trách nhiệm cho hành vi và thiếu sót của mình, chứ không phải chịu trách nhiệm lẫn nhau. DTTL không cung cấp dịch vụ cho các khách hàng. Vui lòng xem tại www.deloitte.com/about để biết thêm thông tin chi tiết.

Deloitte Châu Á Thái Bình Dương là một hãng thành viên của Deloitte Toàn cầu. Các thành viên và các đơn vị trực thuộc của Deloitte Châu Á Thái Bình Dương cung cấp dịch vụ cho khách hàng tại hơn 100 thành phố trong khu vực, bao gồm Auckland, Bangkok, Bắc Kinh, Hà Nội, Hồng Kông, Jakarta, Kuala Lumpur, Manila, Melbourne, Osaka, Seoul, Thượng Hải, Singapore, Sydney, Đài Bắc và Tokyo. Tại các nước thành viên, các hoạt động kinh doanh được thực hiện độc lập bởi các pháp nhân riêng biệt.

Deloitte Việt Nam

Tại Việt Nam, dịch vụ chuyên ngành được cung cấp bởi từng pháp nhân riêng biệt, và chi nhánh của pháp nhân đó, được gọi chung là Deloitte Việt Nam.

Tài liệu này chỉ chứa đựng những thông tin chung và nhằm mục đích tham khảo, do vậy, không một hãng Deloitte Touche Tohmatsu Limited, hay bất kỳ một hãng thành viên hay công ty con (sau đây được gọi chung là “Tổ chức Deloitte”) và các nhân viên của họ được xem là, trong phạm vi nội dung của tài liệu này, cung cấp dịch vụ hay đưa ra những ý kiến, tư vấn về chuyên môn cho người đọc. Tài liệu này không cấu thành ý kiến tư vấn đối với người đọc và sẽ không ảnh hưởng đến các ý kiến tư vấn khác do bất kỳ nhân viên của Tổ chức Deloitte cung cấp. Những thông tin thể hiện trong tài liệu này không áp dụng đối với các trường hợp riêng biệt của doanh nghiệp. Trước khi đưa ra bất kỳ một quyết định hay hành động nào có thể ảnh hưởng tới tình hình tài chính hoặc hoạt động kinh doanh, người đọc nên tham khảo ý kiến chuyên gia tư vấn.

Không có tuyên bố, bảo đảm hoặc cam kết nào (rõ ràng hay ngụ ý) được đưa ra về tính chính xác hoặc tính đầy đủ của thông tin trong tài liệu này, và không một hãng thành viên nào thuộc Mạng lưới các công ty Deloitte chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại, tổn thất xảy ra trực tiếp hay gián tiếp do kết quả của việc người đọc sử dụng, công bố, phát tán ra bên ngoài hoặc dựa vào tài liệu này để hành động, không hành động hoặc ra bất kỳ quyết định nào. DTTL và mỗi thành viên là một pháp nhân riêng biệt và độc lập về mặt pháp lý.